

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/HS-ST
Ngày 21-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG - TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Duy Học

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ninh Quốc Hòa

Ông Nguyễn Duy Khải

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thùy Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Giáp, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2024/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 12/7/2024 đối với bị cáo:

Mã Văn N, sinh năm 1986 tại Thanh Hóa (tên gọi khác Long); HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã B, huyện Phú Riềng, Bình Phước. Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mã Văn N, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1963; Gia đình có 04 chị em và bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Tiền án: Ngày 17/01/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 32 tháng tù theo bản án số 04/2020/HS-ST ngày 17/01/2020. Ngày 20/5/2022, bị cáo Nam chấp hành xong phạt phạt tù. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Hoàng Văn Đ, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước

- *Người làm chứng:* Hoàng Văn T, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02/12/2023, Mã Văn N, B và C điều khiển 02 xe mô tô đi từ xã Long H, huyện P qua xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước để đi đường tắt về khu phố L, phường L, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Trên đường đi, N, B và Cu E vào quán tạp hóa của gia đình ông Hoàng Văn Đ, SN: 1995 thuộc thôn 5, xã L uống nước. Sau đó, gia đình ông Đ đóng cửa nhà đi công việc, còn N, B và Cu E ở lại quán. Sau khi gia đình ông Đ đi, N và B đi ra phía sau quán để vệ sinh. Lúc này, B rủ N bắt trộm gà để nhậu nhưng N nói đột nhập vào trong nhà của ông Đ xem có tài sản gì không để lấy trộm thì B chỉ cười rồi B đi lên trước quán nằm vòng cùng với C. Còn N ở lại phía sau quán lấy 01 con dao dài khoảng 50 cm (loại dao cạo mủ cao su) ở trong khu vực nhà bếp của ông Đ cạy tấm tôn phía sau nhà ra rồi chui vào bên trong nhà. Tại đây, N phát hiện 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A55 màu xanh đang sạc pin để trong 01 hộp gỗ gần cửa vào phòng ngủ nên N lấy chiếc điện thoại này bỏ vào túi quần rồi chui ra ngoài. Cùng lúc này, ông Đ và Hoàng Văn T (là anh trai của ông Đ) đi công việc về, B và Cu E thấy ông Đ và ông T nên bỏ chạy. Lúc này, ông Đ, ông T đuổi theo B và Cu E nhưng không kịp. Sau đó, Đ và T quay lại đi vào nhà để kiểm tra thì phát hiện N đang chui từ trong nhà của mình ra rồi bỏ chạy nên ông Đ và ông T đuổi theo bắt giữ được N cùng tang vật là chiếc điện thoại nêu trên. Sau đó, ông Đ và ông T giao N cùng tang vật cho Công an xã L để xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + 01 điện thoại di động OPPO A55 màu xanh;
- + 01 dao cạo mủ cao su, không có cán cầm, bằng kim loại, bị rỉ sét, dài 50cm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐG ngày 05/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Riềng kết luận: 01 chiếc điện thoại di động OPPO A55, màu xanh tại thời điểm định giá ngày 02/12/2023 có giá trị là 3.660.000 đồng.

Về xử lý vật chứng trong giai đoạn điều tra:

Đối với 01 điện thoại di động OPPO A55 màu xanh và 01 dao cạo mủ cao su, không có cán cầm, bằng kim loại, bị rỉ sét, dài 50cm là những tài sản của ông

Đức. Ngày 08/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng đã lập biên bản trả lại các tài sản trên cho ông Đức.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 25/CTr-VKS ngày 29/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng truy tố Mã Văn Nam về “Tội Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Mã Văn N. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Mã Văn N từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về vật chứng vụ án đã được xử lý nên không đề cập giải quyết

Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu nên đề nghị không giải quyết.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu theo quy định.

Bị cáo Mã Văn N không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra công an huyện Phú Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Tại phiên tòa bị cáo N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và phù hợp với lời khai của bị hại; người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Do mong muốn có tiền tiêu sài nên vào ngày 02/12/2023,

tại quán nước của ông Hoàng Văn Đ thuộc thôn 5, xã L, huyện Phú Riềng, lợi dụng lúc sơ hở không có ai trông coi, Mã Văn N đã có hành vi lén lút đột nhập vào trong nhà của ông Đ chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại di động OPPO A55, màu xanh. Hành vi của bị cáo Nam sau đó bị phát hiện và bị bắt quả tang.

Theo kết luận định giá tài sản số: 74/KL-HĐĐG ngày 05/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Riềng kết luận chiếc điện thoại mà bị cáo N trộm cắp có giá trị: 3.660.000đ.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm vào “Tội trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, được pháp luật hình sự bảo vệ nhưng với mong muốn có tiền tiêu xài, bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản là khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ đồng thời hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Phước L, tỉnh Bình Phước xử phạt 32 tháng tù theo bản án số 04/2020/HS-ST ngày 17/01/2020, bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo mức hình phạt tù phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Đối với B, C hiện cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Đã được Cơ quan cảnh sát điều tra xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật, hình phạt là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Về tội danh và hình phạt*:

Tuyên bố bị cáo Mã Văn N phạm “Tội Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Mã Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2023.**

[2] *Về án phí hình sự sơ thẩm*:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] *Về quyền kháng cáo*:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THA huyện Phú Riềng;
- CSĐT, phòng HSCA tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh BP; **UBND xã B ;**
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Duy Học

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THA huyện Phú Riềng;
- CSĐT, phòng HSCA tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Duy Học